UỶ BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN NGUYÊN HÃN

Số: 28 /TB - TNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 8, ngày 14 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác - Năm học 2024 – 2025

Căn cứ Nghị Quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị Quyết 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 3335/UBND-PGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 24/9/2020 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc triển khai thực hiện phần mềm "Quản lý trường học thông minh", thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8;

Căn cứ Biên bản họp Ban đại diện Cha mẹ học sinh các lớp của Trường tiểu học Trần Nguyên Hãn vào ngày 12 tháng 10 năm 2024 và ngày 13 tháng 10 năm

2024 đã thống nhất khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2024-2025,

Trường tiểu học Trần Nguyên Hãn thông báo đến Phụ huynh học sinh các lớp các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024-2025 như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Nội dung thu	Số tiền				Ghi chú
		Khối lớp 1	**Khối lớp 2**	**Khối lớp 3,4**	**Khối lớp 5**	
I	**Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:**					
1	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (HS/tháng)	100.000	100.000	50.000	50.000	
2	Tiền tổ chức dạy Tin học (HS/tháng)					
2.1	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn (HS/tháng)	55.000	55.000	/	/	
2.2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Tin học (HS/tháng)	/	/	/	30.000	
3	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường:					
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi					
3.1.1	Tiền tổ chức dạy thể dục tự chọn **(Aerobic)** (HS/tháng)	70.000	70.000	70.000	70.000	Chỉ thu tiền đối với những em đăng ký học
3.1.2	Tiền tổ chức dạy câu lạc bộ (**Toán tư duy**) (HS/tháng)	90.000	90.000	90.000	90.000	Chỉ thu tiền đối với những em đăng ký học
3.1.3	Tiền tổ chức dạy học bơi (bao gồm tiền xe) (HS/Khóa)	360.000	360.000	360.000	360.000	Chỉ thu tiền đối với những em đăng ký học

Stt	Nội dung thu	Số tiền				Ghi chú
		Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3,4	Khối lớp 5	
3.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống (HS/tháng)	70.000	70.000	70.000	70.000	
3.3	Tiền tổ chức Giáo dục Stem (HS/tháng)	80.000	80.000	80.000	80.000	
3.4	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học (HS/ tháng)					
+	Công ty Cổ phần giáo dục Ismart					
	Lớp 2/1, 2/2, 3/1, 3/2, 4/1, 4/2, 5/1, 5/2	/	550.000	550.000	550.000	
+	Công ty TNHH Education Solutions Việt Nam					
	Lớp 1/1 đến lớp 1/4 Lớp 2/3 đến lớp 2/4 Lớp 3/3 đến lớp 3/6 Lớp 4/3 đến lớp 4/6 Lớp 5/3 đến lớp 5/6	500.000	500.000	500.000	500.000	
+	Công ty TNHH Anh Ngữ ALS					
	Lớp 1/5, 1/6, 2/5, 2/6	500.000	500.000	/	/	
II	**Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án:**					
	Tiền tổ chức dạy các lớp học theo Đề án" Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021 - 2030" (HS/tháng)	/	/	100.000	/	

Stt	Nội dung thu	Số tiền				Ghi chú
		Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3,4	Khối lớp 5	
III	**Các khoản thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:**					
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (HS/tháng)	220.000	220.000	220.000	220.000	Chỉ thu đối với học sinh học bán trú
2	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)					
2.1	Đối với lớp đã được trang bị sẵn máy lạnh (HS/tháng)	20.000	20.000	20.000	20.000	
3	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số (HS/tháng)					
	+ Sổ liên lạc điện tử	15.000	15.000	15.000	15.000	
	+ Phần mềm học trực tuyến LMS360E-Learning	10.000	10.000	10.000	10.000	Thực hiện vào HKII năm học 2024 - 2025
IV	**Các khoản thu cho cá nhân học sinh:**					
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (HS/năm học)	230.000	230.000	230.000	230.000	Chỉ thu đối với học sinh học bán trú
2	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu:					
2.1	Học phẩm (HS/năm học)	24.000	24.000	24.000	24.000	
3	Tiền suất ăn trưa bán trú (HS/ngày)					
	+ Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 30/9/2024	34.000	34.000	34.000	34.000	Chỉ thu đối với học sinh học bán trú
	+ Từ ngày 01/10/2024 đến hết năm học 2024 - 2025	35.000	35.000	35.000	35.000	
4	Tiền nước uống (HS/tháng)	20.000	20.000	20.000	20.000	

Trên đây là Thông báo các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024-2025 của Trường tiểu học Trần Nguyên Hãn./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐTQ8;
- Tập thể GV – CB – CNV nhà trường;
- PHHS các lớp;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Hưng